

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO

TỈNH PHÚ THỌ

Số: 13/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Thao, ngày 20 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020.

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986;

Nơi ĐKKHKT: Khu 3, xã P (trước là khu 3, xã K), huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: SN 52, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Khu 3, xã P (trước là khu 3, xã K), huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Anh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng xác định có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo C sinh ngày 17/6/2012. Khi ly hôn hai bên thống nhất thoả thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Bảo C sinh ngày 17/6/2012. Anh Nguyễn Anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H là 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng)/ 1 tháng kể từ tháng 12/2020 đến khi cháu C trưởng thành lao động tự túc được.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Hai bên không đề nghị toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001849 ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Anh Đ chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS H.Lâm Thao;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án,VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên